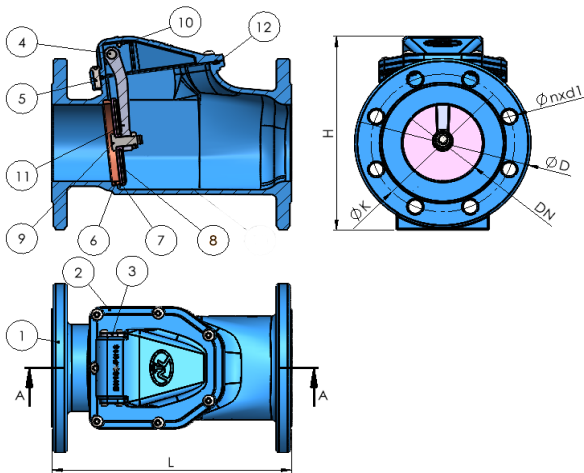




❖ CẤU TẠO VAN

- Đường Kính: DN50 – DN500
- Tiêu Chuẩn Thiết Kế: BS EN 1074-3
- Kiểu kết nối mặt bích: EN1092 PN10/16
: BS4504 PN10/16
- T/C độ dài 2 mặt bích: BS EN558-2-48
- Lớp phủ: Sơn phủ Epoxy, độ dày $\geq 250\mu\text{m}$
- Áp lực làm việc: PN 16
- T/C thử áp lực : ISO 5208-2015
- Nhiệt độ làm việc: Cao nhất 70°C



STT	Chi tiết	Vật liệu
1	Thân van	Gang cầu GJS-500-7
2	Nắp van	Gang cầu GJS-500-7
3	Gối đỡ	Gang cầu GJS-500-7
4	Trục van	SUS420 / Inox 304
5	Bu lông	Inox 304
6	Bạc đồng	Đồng thau
7	Đĩa van	Cao su (EPDM)
8	Lõi đĩa van	Gang cầu GJS-500-7
9	Bu lông đĩa van	Thép không gỉ SUS304
10	Bu lông gối đỡ	Thép không gỉ SUS304
11	Tay lật đĩa van	Gang cầu GJS-500-7
12	Gioăng đệm	Cao su (EPDM)

❖ THÔNG SỐ KỸ THUẬT:

DN	Tiêu chuẩn mặt bích	D (mm)	L (mm)	H (mm)	K (mm)	nxdl (mm)	Trọng lượng (Kg)
50	PN10/16	165	200	190	125	4x18	11
65	PN10/16	185	240	211	145	4x18	13
80	PN10/16	200	280	230	160	8x19	16
100	PN10/16	220	300	255	180	8x19	22
125	PN10/16	250	350	311	210	8x19	33
150	PN10/16	285	400	350	240	8x23	40
200	PN10	340	500	400	295	8x23	60
200	PN16	340	500	400	295	12x23	60
250	PN10	395	600	493	350	12x23	78
250	PN16	405	600	498	355	12x26	80
300	PN10	445	700	547	400	12x23	128
300	PN16	460	700	555	410	12x26	130
350	PN10	505	800	577	460	16x23	150
350	PN16	520	800	585	470	16x26	155
400	PN10	565	900	630	515	16x26	180
400	PN16	580	900	650	525	16x30	186
500	PN10	670	1100	782	620	20x26	380
500	PN16	715	1100	805	650	20x33	388